

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 73 /NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày 08 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt Kế hoạch hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập,
tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ TƯ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;

Xét Tờ trình số 274/TTr-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố phê duyệt Kế hoạch hỗ trợ cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động; Báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch hỗ trợ cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động.

1. Đối tượng được hỗ trợ

Cơ sở giáo dục mầm non độc lập ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cấp có thẩm quyền cấp phép thành lập theo đúng quy định có từ 30% trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp.

2. Nội dung và mức hỗ trợ

a) Nội dung:

Hỗ trợ trang bị cơ sở vật chất bao gồm: Đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học theo danh mục quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất để phục vụ trực tiếp cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em.

b) Mức hỗ trợ:

Cơ sở giáo dục mầm non thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này tổ chức chăm sóc và nuôi dưỡng không quá 35 trẻ được hỗ trợ 20 triệu đồng/cơ sở, tổ chức chăm sóc và nuôi dưỡng trên 35 trẻ được hỗ trợ 30 triệu đồng/cơ sở.

3. Phương án hỗ trợ

Thực hiện hỗ trợ 01 lần. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Ủy ban nhân dân quận, huyện có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động rà soát, hướng dẫn các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này làm hồ sơ đề nghị hưởng chính sách hỗ trợ; phối hợp với các cơ quan có liên quan khảo sát thực tế, thẩm định hồ sơ và danh mục thiết bị theo đề nghị của các cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục; thực hiện thủ tục mua sắm trang thiết bị đúng quy định hiện hành và hỗ trợ kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ trực tiếp cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em từ nguồn kinh phí sự nghiệp giáo dục và đào tạo theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

4. Phương án kiểm tra

a) Cơ quan chịu trách nhiệm kiểm tra và cách thức kiểm tra:

- Ủy ban nhân dân quận, huyện có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động tổ chức triển khai và kiểm tra việc thực hiện của các cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục trên địa bàn.

- Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan chức năng có liên quan tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch đối với Ủy ban nhân dân quận, huyện và cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục được hỗ trợ.

b) Nội dung kiểm tra:

- Kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động.

- Kiểm tra việc sử dụng kinh phí mua sắm đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học; việc sử dụng, quản lý đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học và việc sử dụng kinh phí để sửa chữa cơ sở vật chất để phục vụ trực tiếp cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em tại cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động.

c) Thời gian kiểm tra: Kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất khi cần thiết.

Điều 2. Trách nhiệm thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa X, kỳ họp thứ tư thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBNDTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Website Chính phủ;
- TT Công báo, Trung tâm lưu trữ lịch sử;
- Báo Cần Thơ, Đài PT và TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT, HĐ, 250.

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Hiếu